

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 04/2020/TLST-KDTM ngày 08 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Ngân hàng thương mại cổ phần phát triển thành phố Hồ Chí Minh (HDBank).

Địa chỉ trụ sở: Số 25 Bis Nguyễn Thị Minh Kh, phường Bến Ngh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hữu Đg; Chức vụ: Tổng giám đốc. Ngày 06/4/2020 thay đổi thành ông Phạm Quốc Th; Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của ngân hàng tham gia tố tụng: Ông Lê Tuấn Gi; Chức vụ: Phó giám đốc trung tâm xử lý nợ Miền Bắc (Theo Quyết định ủy quyền số 697/2020/QĐ-TGD ngày 08/4/2020); ông Nguyễn Văn H và ông Lê Duy H đều là chuyên viên xử lý nợ - TTXLN Miền Bắc (Theo Giấy ủy quyền số 375/2020/TTXLNMB ngày 19/6/2020).

* *Bị đơn*: - Anh Đỗ Quang Tr, sinh năm 1979;

Nơi ĐKKH: Thôn Đình H, xã Đại Th, huyện Vụ B, tỉnh Nam Định.

Chỗ ở hiện nay: Khu Đồng S, xã Đan Ph, huyện Đan P, Thành phố Hà Nội.

- Chị Đỗ Thị Thu H, sinh năm 1983;

Nơi ĐKKH: Cụm 3, xã Tân H, huyện Đan P, Thành phố Hà Nội

Chỗ ở hiện nay: Khu Đồng S, xã Đan Ph, huyện Đan P, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Trung: Chị Đỗ Thị Thu H (vợ anh Trung); Địa chỉ: Khu Đồng S, xã Đan Ph, huyện Đan P, Thành phố Hà Nội (Theo văn bản ủy quyền ngày 12/6/2020)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Đỗ Hữu H1, sinh năm 1972;
- Chị Bùi Thị Kim D, sinh năm 1973;
- Cháu Đỗ Thị Trà M, sinh ngày 28/7/2002;
- Cháu Đỗ Hữu Anh K, sinh năm 2012;

Địa chỉ: Khu 7, thị trấn Trạm Tr, huyện Hoài Đ, Thành phố Hà Nội.

* Người đại diện theo pháp luật của cháu My và cháu Khôi: Anh Đỗ Hữu H1 và chị Bùi Thị Kim D (Là bố, mẹ của cháu My và cháu Khôi); Địa chỉ: Khu 7, thị trấn Trạm Tr, huyện Hoài Đ, Thành phố Hà Nội.

* Người đại diện theo ủy quyền của anh Hòa và chị D: Chị Đỗ Thị Thu H; Địa chỉ: Khu Đồng S, xã Đan Ph, huyện Đan P, TP Hà Nội (Theo văn bản ủy quyền ngày 12/8/2020).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chị Đỗ Thị Thu H và anh Đỗ Quang Tr xác nhận nợ Ngân hàng thương mại cổ phần phát triển Thành phố Hồ Chí Minh (HDBank) số nợ tính đến ngày 17/8/2020 của hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ cụ thể:

+ Hợp đồng tín dụng số 8534.01/18MB/HĐTD ngày 14/12/2018 và khế ước nhận nợ số 8534.01/18 MB/HĐTD/KUNN01 ngày 17/12/2018 còn nợ số tiền 1.139.354.643 đồng (trong đó: Nợ gốc: 1.000.000.000 đồng, lãi trong hạn: 25.241.096 đồng, lãi quá hạn: 114.113.547 đồng).

+ Hợp đồng tín dụng số: 8534.02/18MB/HĐTD ngày 14/12/2018, khế ước nhận nợ số 8534.02/18 MB/HĐTD/KUNN01 ngày 17/12/2018 còn nợ số tiền 1.079.332.237 đồng (trong đó: Nợ gốc: 962.506.000 đồng, lãi trong hạn: 102.516.119 đồng, lãi quá hạn: 14.310.118 đồng).

+ Hợp đồng tín dụng số: 8534.03/18MB/HĐTD ngày 14/12/2018, khế ước nhận nợ số 8534.03/18MB/HĐTD/KUNN01 ngày 17/12/2018 còn nợ số tiền 471.782.528 đồng (trong đó: Nợ gốc: 417.000.000 đồng, lãi trong hạn: 44.414.499 đồng, lãi quá hạn: 10.368.030 đồng).

Tổng số nợ là: 2.690.469.408 đồng (Hai tỷ sáu trăm chín mươi triệu bốn trăm sáu mươi chín nghìn bốn trăm linh tám đồng) trong đó gồm:

Nợ gốc: 2.379.506.000 đồng

Nợ lãi trong hạn: 172.171.713 đồng

Nợ lãi quá hạn: 138.791.695 đồng

Kể từ ngày 18/8/2020, chị Đỗ Thị Thu Hường và anh Đỗ Quang Trung tiếp tục phải chịu lãi phát sinh trên dư nợ gốc theo lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần phát triển Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp, hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.2. Thời hạn để chị Đỗ Thị Thu H và anh Đỗ Quang Tr thực hiện nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng thương mại cổ phần phát triển Thành phố Hồ Chí M là kể từ ngày Tòa án ban hành Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

2.3. Trường hợp chị Đỗ Thị Thu H và anh Đỗ Quang Tr không thực hiện đúng hoặc thực hiện không đầy đủ như cam kết trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần phát triển Thành phố Hồ Chí M thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mãi tài sản là: Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản trên đất tại thửa số 388, tờ bản đồ số 04, diện tích 54m², địa chỉ: Khu 7, thị trấn Tràm Tr, huyện Hoài Đ, Thành phố Hà Nội. Sổ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất BI 112514, số vào sổ cấp GCN: CH 01313 được Ủy ban nhân dân huyện Hoài Đ, Thành phố Hà Nội cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 08/3/2012 đứng tên bà Phạm Thị T và bà Phạm Thị H3, ngày 15/01/2016 văn phòng đăng ký đất đai thành phố Hà Nội, chi nhánh Hoài Đ đã sang tên cho chị Đỗ Thị Thu H và anh Đỗ Quang Tr. Hợp đồng thế chấp số 8534/18MB/HĐBĐ, số công chứng 05065.2018/CCHH/HĐTC, quyền số 11 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 14/12/2018 tại Văn phòng công chứng Hồng Hà, Thành phố Hà Nội. Đăng ký bảo đảm tại văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội, chi nhánh Hoài Đức ngày 17/12/2018.

2.4. Án phí: Chị Đỗ Thị Thu H và anh Đỗ Quang Tr tự nguyện chịu 42.904.000 đồng (Bốn mươi hai triệu chín trăm linh tư nghìn đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Trả lại Ngân hàng thương mại cổ phần phát triển Thành phố Hồ Chí M số tiền 41.000.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014404 ngày 08/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu